

Số: 115 /KH-CCKL

Bình Thuận, ngày 13 tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 06/KH-SNN ngày 24/01/2025 của Sở Nông nghiệp và PTNT Bình Thuận về việc thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2025.

Chi cục Kiểm lâm Bình Thuận xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2025 với chủ đề ***“Sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước”***, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ

1. Cải cách thể chế

1.1. Mục tiêu

- 100% văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của đơn vị được tham mưu ban hành đảm bảo tiến độ và chất lượng (trừ trường hợp do nguyên nhân khách quan).
- 100% văn bản quy phạm pháp luật cần xử lý sau kiểm tra, rà soát được xử lý kịp thời.
- 100% hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật được thực hiện đầy đủ, kịp thời.

1.2. Nhiệm vụ

- Tiếp tục tham mưu ban hành đảm bảo tiến độ và chất lượng các văn bản quy phạm pháp luật trên các lĩnh vực quản lý của đơn vị. Không để xảy ra tình trạng ban hành văn bản trái quy định, xin lùi thời hạn trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật do nguyên nhân chủ quan.
- Thường xuyên kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý. Kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý các văn bản quy phạm pháp luật có chứa nội dung trái quy định.
- Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh và xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện đến các đơn vị trực thuộc theo đúng quy định.

2. Cải cách thủ tục hành chính

2.1. Mục tiêu

- 100% thủ tục hành chính (TTHC) trong văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh được kiểm soát chặt chẽ trước khi ban hành.
- 100% TTHC được công bố danh mục; xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử và công khai kịp thời, đúng quy định.
- 100% TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý được công bố đúng quy định.

- 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được tiếp nhận và trả kết quả tại bộ phận một cửa. 100% kết quả xử lý hồ sơ TTHC được đồng bộ đầy đủ, kịp thời trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Tối thiểu 98% hồ sơ TTHC tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn. 100% hồ sơ TTHC trễ hạn phải thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức theo đúng quy định.

- 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được xử lý, trả lời và công khai đúng quy định.

2.2. Nhiệm vụ

- Kiểm soát chặt chẽ các nội dung liên quan đến TTHC khi xây dựng văn bản quy phạm pháp luật có quy định TTHC.

- Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2025, trong đó: tập trung rà soát, đề xuất đơn giản hóa các TTHC; loại bỏ các thành phần hồ sơ không hợp lý; rà soát, đề xuất tái cấu trúc quy trình, mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết TTHC để tạo điều kiện nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Thường xuyên theo dõi, cập nhật và kịp thời công bố danh mục TTHC mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ trên các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc phạm vi, chức năng quản lý của đơn vị. Tham mưu xây dựng, ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử và công khai kịp thời, đúng quy định.

- Tổ chức rà soát, công bố TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

- Tổ chức rà soát, thống kê lại các TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý chưa được triển khai tiếp nhận theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông để tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quy trình nội bộ thực hiện theo đúng quy định.

- Tổ chức tốt việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc phạm vi quản lý của đơn vị, đảm bảo nguyên tắc 100% hồ sơ TTHC của đơn vị phải được tiếp nhận tại bộ phận một cửa và được cập nhật, luân chuyển, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; đồng thời, phải liên thông, đồng bộ với Cổng dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp theo dõi, đánh giá quá trình thực hiện. Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, luân chuyển và xử lý hồ sơ TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh. Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng kết thúc quy trình xử lý hồ sơ điện tử trước khi có kết quả giải quyết TTHC.

- Có giải pháp giảm tỷ lệ trễ hạn trong giải quyết hồ sơ; nghiêm túc thực hiện đầy đủ, kịp thời việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hạn. Thủ trưởng cơ quan định kỳ hàng tuần tổ chức rà soát, theo dõi tình hình giải quyết TTHC tại đơn vị mình để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục tình trạng hồ sơ trễ hạn.

- Tổ chức khắc phục có hiệu quả các tồn tại, hạn chế đã chỉ ra qua kết quả khảo sát đánh giá sự hài lòng của tổ chức, cá nhân trong giải quyết TTHC. Tiếp nhận và xử lý kịp thời các thông tin phản ánh, kiến nghị; tổ chức đối thoại định kỳ với người dân và doanh nghiệp để kịp thời có giải pháp tháo gỡ vướng mắc về cơ chế, chính sách, TTHC.

- Thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của cán bộ, công chức tại bộ phận một cửa. Cơ quan xây dựng khẩu hiệu hành động trong công tác cải cách thủ tục hành chính, gắn với xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tình phục vụ nhân dân.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

3.1. Mục tiêu

- Giảm tối thiểu bình quân 10% biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021.

- 100% đơn vị trực thuộc Chi cục được hoàn thiện quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và cơ cấu số lượng lãnh đạo đáp ứng tiêu chí theo quy định.

3.2. Nhiệm vụ

- Xây dựng Đề án thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo quy định của Chính phủ.

- Rà soát số lượng biên chế để có phương án cân đối, tinh giản phù hợp theo cơ cấu vị trí việc làm, chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc của từng đơn vị.

- Rà soát, đảm bảo cơ cấu số lượng lãnh đạo đáp ứng tiêu chí theo quy định.

4. Cải cách chế độ công vụ

4.1. Mục tiêu

Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

- 100% công chức được bố trí theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt.

- 100% lãnh đạo quản lý được bổ nhiệm đúng quy định.

- 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức được hoàn thành trong năm.

4.2. Nhiệm vụ

- Rà soát, điều chỉnh vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức hành chính theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP.

- Thực hiện nghiêm các quy định, quy trình về bổ nhiệm lãnh đạo quản lý.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2025.

- Nghiêm túc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức nhất là người đứng đầu trong thực thi công vụ. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những người có sai phạm, kể cả khi đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu.

- Rà soát tiêu chuẩn cán bộ, công chức; có kế hoạch cử cán bộ, công chức, chưa đảm bảo tiêu chuẩn tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, quản lý nhà nước theo vị trí việc làm; chỉ đạo cán bộ, công chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng để đạt chuẩn theo quy định.

5. Cải cách tài chính công

5.1. Mục tiêu

- Các cơ quan, đơn vị giải ngân 100% vốn theo kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025.

- 100% cơ quan, đơn vị thực hiện đúng quy định về quản lý, sử dụng tài sản công. Có tối thiểu 80% số cơ sở nhà, đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý, sắp xếp lại (ngoài hình thức giữ lại tiếp tục sử dụng) được xử lý, sắp xếp lại.

- 100% cơ quan, đơn vị thực hiện đúng quy định về việc sử dụng kinh phí nguồn từ ngân sách nhà nước.

- 100% cơ quan, đơn vị thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách của cơ quan có thẩm quyền.

5.2. Nhiệm vụ

- Các cơ quan, đơn vị được giao làm chủ đầu tư phải xây dựng kế hoạch giải ngân chi tiết và tổ chức thực hiện việc giải ngân vốn ngân sách nhà nước được giao đảm bảo tiến độ, đúng quy định.

- Các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện nghiêm quy chế quản lý và sử dụng tài sản công của cơ quan, đơn vị. Thực hiện xử lý, sắp xếp lại nhà, đất theo phương án đã được cấp thẩm quyền phê duyệt (ngoài hình thức giữ lại tiếp tục sử dụng).

- Các cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng ngân sách nhà nước tổng kết đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của giai đoạn 2023 - 2025, nhiệm vụ của năm kế hoạch 2026 và thời kỳ tiếp theo để xây dựng phương án tự chủ của thời kỳ ổn định tiếp theo 2026 - 2030, gửi cơ quan quản lý cấp trên xem xét cùng với thời gian lập dự toán ngân sách của năm kế hoạch 2026.

Các cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng ngân sách nhà nước phải thường xuyên rà soát, cập nhật, nghiên cứu các quy định của pháp luật về sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện, đảm bảo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với thực tế, hiệu quả, tiết kiệm. Cơ quan cấp trên của cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng ngân sách nhà nước, cơ quan tài chính cùng cấp tăng cường công tác xét duyệt, thẩm định quyết toán các cơ quan, đơn vị nhằm phát hiện và chấn chỉnh kịp thời các sai phạm (nếu có) về sử dụng các nguồn tài chính.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

6.1. Mục tiêu

- 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC đạt tối thiểu 60%. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt tối thiểu 70%.

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt tối thiểu 80%. Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đạt 100%. Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt tối thiểu 50%.

- 100% TTHC đang triển khai thanh toán trực tuyến có giao dịch thanh toán trực tuyến trong trường hợp có phát sinh giao dịch thanh toán. Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt tối thiểu 60%.

6.2. Nhiệm vụ

- Tiếp tục sử dụng hiệu quả hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành trong giải quyết công việc để nâng cao tỷ lệ hồ sơ công việc xử lý trên môi trường mạng.

- Trên cơ sở danh mục TTHC thuộc thẩm quyền quản lý có đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình (do bộ, ngành Trung ương công bố), đơn vị phải phối hợp với Văn phòng Sở tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố triển khai thực hiện theo quy định.

- Có giải pháp tuyên truyền, vận động, hỗ trợ người dân thực hiện giải quyết TTHC trên môi trường điện tử để thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến khi có nhu cầu giải quyết TTHC.

- Phát triển các dữ liệu số có tác động trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp và giải quyết hồ sơ TTHC. Trọng tâm là thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và tái sử dụng dữ liệu số hóa trong tiếp nhận, giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; phát triển dữ liệu công dân số.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành

7.1. Tổ chức quán triệt đến đội ngũ cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý để nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ công tác cải cách hành chính của ngành nói riêng và của tỉnh nói chung theo Kế hoạch đề ra và theo tinh thần Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh việc thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030; Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 07/9/2021 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc nâng cao các chỉ số PAR, SIPAS, PAPI, PCI của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 2992/KHUBND ngày 12/8/2021 của UBND tỉnh về thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chỉ số PAR, PAPI, SIPAS trên địa bàn tỉnh năm 2021 và giai đoạn 2021 - 2025; trong đó xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ thường xuyên, cấp bách, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và đề cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách hành chính; lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức làm thước đo chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước và xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu.

7.2. Quan tâm bố trí đủ nguồn lực, kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị. Xác định đây là nội dung có tính chất quyết định để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao trong công tác cải cách hành chính.

7.3. Thủ trưởng đơn vị trực tiếp chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT về kết quả, tiến độ thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính được giao; tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá nghiêm túc, trung thực, khách quan kết quả thực hiện cải cách hành chính; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ, nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức trong triển khai từng nhiệm vụ cải cách hành chính.

7.4. Đẩy mạnh tuyên truyền về ý nghĩa, mục tiêu, nội dung và kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2025 của ngành, với nhiều hình thức đa dạng, nội dung phong phú và phù hợp với từng nhóm đối tượng, cơ quan, đơn vị.

7.5. Thường xuyên kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về công tác cải cách hành chính, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi quản lý, đáp ứng yêu cầu phát triển; thay thế ngay những cán bộ, công chức có hành vi gây những nhiễu, phiền hà đối với người dân và doanh nghiệp.

7.6. Chủ động đề xuất áp dụng, nhân rộng các sáng kiến, mô hình mới và các giải pháp có tính đột phá để nâng cao hiệu quả thiết thực, tạo chuyển biến rõ nét trong thực hiện cải cách hành chính tại đơn vị.

(Phân công nhiệm vụ theo phụ lục đính kèm)

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng chuyên môn nghiệp vụ, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Chi cục căn cứ các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này có trách nhiệm triển khai thực hiện theo đúng quy định.

2. Tăng cường phối hợp, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính và chủ động đề xuất với Lãnh đạo để chỉ đạo, triển khai những nhiệm vụ trọng tâm về cải cách hành chính thuộc phạm vi quản lý của đơn vị.

3. Chỉ đạo nâng cao hiệu quả hoạt động tuyên truyền cải cách hành chính và hoàn thành tốt các nhiệm vụ, mục tiêu kế hoạch cải cách hành chính tại đơn vị; khắc phục những tồn tại, hạn chế thuộc trách nhiệm của đơn vị qua kết quả công bố chỉ số cải cách hành chính của tỉnh. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ thông tin báo cáo cải cách hành chính định kỳ theo quy định.

4. Tăng cường công tác kiểm tra cải cách hành chính; thanh tra, kiểm tra công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính tại đơn vị.

5. Định kỳ hàng quý báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và PTNT theo quy định.

Yêu cầu các phòng chuyên môn nghiệp vụ nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Lãnh đạo CCKL;
- Các phòng Chuyên môn;
- Các đơn vị trực thuộc CCKL;
- Lưu: VT, TCHC.

CHI CỤC TRƯỞNG

Hồ Thiện Đang

Phụ lục
PHÂN CÔNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2025
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 115 /KH-CKKL ngày 13 /02/2025 của Chi cục Kiểm lâm Bình Thuận)

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Chủ trì thực hiện	Phối hợp thực hiện
I. Cải cách thể chế					
1	Tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tiến độ và chất lượng.	Văn bản quy phạm pháp luật	Thường xuyên trong năm	Các phòng chuyên môn	Phòng Thanh tra-Pháp chế
2	Tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật có chứa nội dung trái quy định phát hiện qua kiểm tra, rà soát.	Văn bản quy phạm pháp luật	Sau khi có ý kiến của cấp có thẩm quyền về việc xử lý văn bản	Phòng Thanh tra-Pháp chế	Các phòng chuyên môn
3	Tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025 của UBND tỉnh và của các cơ quan, đơn vị.	Kế hoạch và các văn bản để thực hiện kế hoạch	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh	Phòng Thanh tra-Pháp chế	Các phòng chuyên môn
II. Cải cách thủ tục hành chính					
1	Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2025	Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2025	Ban hành kế hoạch trong tháng 2/2025 và tổ chức thực hiện	Phòng Tổ chức-Hành chính	Các phòng chuyên môn
2	Thường xuyên theo dõi, cập nhật và kịp thời tham mưu trình công bố danh mục TTHC mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ trên các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc phạm vi, chức năng quản lý của đơn vị. Xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử và công khai kịp thời, đúng quy định.	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh, Quyết định phê duyệt của Giám đốc Sở	Thường xuyên trong năm	Phòng Tổ chức-Hành chính	Các phòng chuyên môn
3	Tổ chức rà soát, tham mưu công bố TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý đảm bảo kịp thời, đúng quy định	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Thường xuyên trong năm	Phòng Tổ chức-Hành chính	Các phòng chuyên môn
4	Tổ chức tốt việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc phạm vi quản lý của ngành, địa phương, đảm bảo nguyên tắc 100% hồ sơ TTHC của cơ quan, đơn vị được tiếp nhận, luân chuyển và xử lý hồ sơ TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh. Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng kết thúc quy trình xử lý hồ sơ điện tử trước khi có kết quả giải quyết TTHC.	Kết quả giải quyết TTHC	Thường xuyên trong năm	Phòng Tổ chức-Hành chính	Các phòng chuyên môn
5	Có giải pháp giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ; nghiêm túc thực hiện đầy đủ, kịp thời việc xin lỗi người dân, tổ chức	Kết quả giải quyết TTHC	Thường xuyên trong năm	Phòng Tổ chức-Hành chính	Các phòng chuyên môn

	khi để xảy ra trễ hẹn. Thủ trưởng đơn vị định kỳ hằng tuần tổ chức rà soát, theo dõi tình hình giải quyết TTHC tại cơ quan, đơn vị mình để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục tình trạng hồ sơ trễ hẹn.				
6	Tiếp nhận và xử lý kịp thời các thông tin phản ánh, kiến nghị; tổ chức đối thoại định kỳ với người dân và doanh nghiệp để kịp thời có giải pháp tháo gỡ vướng mắc về cơ chế, chính sách, TTHC.	Văn bản trả lời	Thường xuyên	Phòng Tổ chức-Hành chính	Các phòng chuyên môn
7	Thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh tác phong, lễ lối và thái độ làm việc của công chức tại bộ phận một cửa	Kết quả kiểm tra	Thường xuyên	Phòng Tổ chức-Hành chính	Các phòng chuyên môn
III. Cải cách tổ chức bộ máy					
1	Xây dựng Kế hoạch sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị trực thuộc Chi cục.	Hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền quyết định	Theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền	Phòng Tổ chức-Hành chính	Văn phòng Sở hướng dẫn
2	Xây dựng Kế hoạch biên chế hành chính năm 2026	Báo cáo sử dụng biên chế hành chính năm 2025 và xây dựng kế hoạch biên chế hành chính năm 2026.	Tháng 3/2025	Phòng Tổ chức-Hành chính	
3	Rà soát, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị phù hợp theo hướng dẫn bộ, ngành Trung ương và phân công quản lý ở địa phương.	Hồ sơ trình ban hành/sửa đổi bổ sung Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị	Theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền	Phòng Tổ chức-Hành chính	Văn phòng Sở hướng dẫn
4	Rà soát, đảm bảo cơ cấu số lượng lãnh đạo đáp ứng tiêu chí theo quy định	Cơ cấu số lượng lãnh đạo đảm bảo theo quy định	Thường xuyên trong năm	Phòng Tổ chức-Hành chính	Văn phòng Sở hướng dẫn
IV. Cải cách chế độ công vụ					
1	Rà soát, lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền quyết định phê duyệt điều chỉnh vị trí việc làm	Hồ sơ trình quyết định phê duyệt điều chỉnh vị trí việc làm	Sau khi có văn bản hướng dẫn của Sở Nội vụ	Phòng Tổ chức-Hành chính	Các phòng chuyên môn
2	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2025	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2025	Ban hành kế hoạch trong tháng 02/2025	Phòng Tổ chức-Hành chính	Các phòng chuyên môn
V. Cải cách tài chính công					
1	Xây dựng kế hoạch giải ngân chi tiết và tổ chức thực hiện việc giải ngân vốn ngân sách nhà nước được giao đảm bảo tiến độ, đúng quy định.	Tỷ lệ giải ngân	Trong năm 2025	Phòng Tổ chức-Hành chính	Các phòng chuyên môn
2	Tổ chức thực hiện nghiêm quy chế quản lý và sử dụng tài sản	Báo cáo tình hình quản lý và	Tháng 01/2025	Phòng Tổ chức-	

	công của cơ quan, đơn vị.	sử dụng tài sản công gửi Sở Nông nghiệp và PTNT		Hành chính	
3	Thường xuyên rà soát, cập nhật, nghiên cứu các quy định của pháp luật về sử dụng kinh phí từ nguồn NSNN để thực hiện, đảm bảo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với thực tế, hiệu quả, tiết kiệm	Báo cáo về tình hình quản lý, sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước	Trong năm 2025	Phòng Tổ chức-Hành chính	
4	Khẩn trương thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán, thanh tra, kiểm tra; kịp thời làm rõ nguyên nhân chưa thực hiện kiến nghị để có biện pháp xử lý, xem xét, giải quyết các khiếu nại, kiến nghị (nếu có)	Báo cáo kết quả thực hiện của đơn vị.	Thực hiện trong năm 2025	Phòng Tổ chức-Hành chính	
5	Tổng kết đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của giai đoạn 2023 - 2025, nhiệm vụ của năm kế hoạch 2026, gửi cơ quan quản lý cấp trên xem xét cùng với thời gian lập dự toán ngân sách của năm kế hoạch 2026.	Báo cáo tổng kết đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của giai đoạn 2023-2025	Trong năm 2025	Phòng Tổ chức-Hành chính	
VI. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số					
1	Tiếp tục sử dụng hiệu quả Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành trong giải quyết công việc để nâng cao tỷ lệ hồ sơ công việc xử lý trên môi trường mạng.	Đảm bảo 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng	Thực hiện thường xuyên trong năm	Phòng Tổ chức-Hành chính	Các phòng chuyên môn
2	Trên cơ sở danh mục TTHC thuộc thẩm quyền quản lý có đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình (do bộ, ngành Trung ương công bố), đơn vị phối hợp với Văn phòng Sở đề xuất, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh triển khai thực hiện theo quy định	Đảm bảo 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình	Trong năm 2025	Phòng Tổ chức-Hành chính	Các phòng chuyên môn
3	Khai thác, sử dụng hiệu quả chức năng số hóa trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt tối thiểu 80%. Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đạt 100%	Thực hiện thường xuyên trong năm	Phòng Tổ chức-Hành chính	Các phòng chuyên môn
4	Có giải pháp tuyên truyền, vận động, hỗ trợ người dân thực hiện giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, thanh toán trực tuyến, khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa.	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC đạt tối thiểu 60%. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt tối thiểu 70%. Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt tối thiểu 50%. 100% TTHC đang triển khai thanh toán	Thực hiện thường xuyên trong năm	Phòng Tổ chức-Hành chính	Các phòng chuyên môn

		trực tuyến có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến. Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt tối thiểu 60%.			
VII. Công tác chỉ đạo, điều hành					
1	Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025	Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025	Trong tháng 02/2025	Phòng Tổ chức-Hành chính	
2	Tham mưu ban hành Kế hoạch kiểm tra và tự kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2025 của đơn vị	Kế hoạch kiểm tra và tự kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2025	Tháng 02/2025	Phòng Tổ chức-Hành chính	
3	Tham mưu ban hành Kế hoạch tuyên truyền công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2025	Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2025	Tháng 02/2025	Phòng Tổ chức-Hành chính	
5	Chủ động đề xuất áp dụng, nhân rộng các sáng kiến, mô hình mới và các giải pháp có tính đột phá để nâng cao hiệu quả thiết thực, tạo chuyển biến rõ nét trong thực hiện cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị	Có ít nhất 01 giải pháp, sáng kiến về CCHC	Trong năm 2025	Phòng Tổ chức-Hành chính	Các phòng chuyên môn